

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên kịch điện ảnh truyền hình K44A.

Hình thức thi:.....

Ngày thi (kiểm tra):

S TT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Nguyễn Hà Anh				
2	Nguyễn Bá Tuấn Anh				
3	Vũ Gia Bảo				
4	Hoàng Việt Bách				
5	Đỗ Mạnh Cường				
6	Nguyễn Ngọc Tuệ Đan				
7	Nguyễn Hoàng Hải				
8	Lê Minh Hoàng				
9	Hoàng Tùng Lâm				
10	Bùi Xuân Mai				
11	Phùng Ngọc Mai				
12	Hà Thế Mạnh				
13	Đoàn Bảo Ngọc				
14	Nguyễn Hòa Tú Quyên				
15	Đoàn Ly Sa				
16	Võ Văn Thành				
17	Hoàng Lê Minh Trang				

Giảng viên coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên kịch điện ảnh truyền hình K44A.

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Nguyễn Hà Anh				
2	Nguyễn Bá Tuấn Anh				
3	Vũ Gia Bảo				
4	Hoàng Việt Bách				
5	Đỗ Mạnh Cường				
6	Nguyễn Ngọc Tuệ Đan				
7	Nguyễn Hoàng Hải				
8	Lê Minh Hoàng				
9	Hoàng Tùng Lâm				
10	Bùi Xuân Mai				
11	Phùng Ngọc Mai				
12	Hà Thế Mạnh				
13	Đoàn Bảo Ngọc				
14	Nguyễn Hòa Tú Quyên				
15	Đoàn Ly Sa				
16	Võ Văn Thành				
17	Hoàng Lê Minh Trang				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học: Số TC:.....
Lớp: Diễn viên kịch điện ảnh truyền hình K44A. Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm tổng nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bảng số)	(Bảng chữ)		
1	Nguyễn Hà Anh					
2	Nguyễn Bá Tuấn Anh					
3	Vũ Gia Bảo					
4	Hoàng Việt Bách					
5	Đỗ Mạnh Cường					
6	Nguyễn Ngọc Tuệ Đan					
7	Nguyễn Hoàng Hải					
8	Lê Minh Hoàng					
9	Hoàng Tùng Lâm					
10	Bùi Xuân Mai					
11	Phùng Ngọc Mai					
12	Hà Thế Mạnh					
13	Đoàn Bảo Ngọc					
14	Nguyễn Hòa Tú Quyên					
15	Đoàn Ly Sa					
16	Võ Văn Thành					
17	Hoàng Lê Minh Trang					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên kịch điện ảnh truyền hình K44A.

Hình thức thi:.....

TT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nguyễn Hà Anh					
2	Nguyễn Bá Tuấn Anh					
3	Vũ Gia Bảo					
4	Hoàng Việt Bách					
5	Đỗ Mạnh Cường					
6	Nguyễn Ngọc Tuệ Đan					
7	Nguyễn Hoàng Hải					
8	Lê Minh Hoàng					
9	Hoàng Tùng Lâm					
10	Bùi Xuân Mai					
11	Phùng Ngọc Mai					
12	Hà Thế Mạnh					
13	Đoàn Bảo Ngọc					
14	Nguyễn Hòa Tú Quyên					
15	Đoàn Ly Sa					
16	Võ Văn Thành					
17	Hoàng Lê Minh Trang					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)

